

Bản án số:134/2018/HSST
Ngày: 12/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Tấn Đầu

2/ Ông Nguyễn Phước Lộc

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Mỹ Phương- Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc G (G mặt sẹo),sinh ngày 01/8/1993; tại: phú Quốc, Kiên Giang; Nơi cư trú: khu phố F, thị trấn D Đ, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quyết C và bà Cù Thị T; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: vào năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện P Q xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “cố ý làm hư hỏng tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 47/2010/HSST ngày 14/7/2010 và ngày 30/10/2012 bị Tòa án nhân dân huyện P Q xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “gây rối trật tự công cộng”; Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 16/9/2018 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ sáng ngày 16/9/2018 do có nhu cầu sử dụng ma túy, Nguyễn Quốc G điện thoại cho Lê Văn S hỏi mua 1.200.000đ tiền ma túy đá tại

nhà S thuộc khu phố F, thị trấn D Đ, huyện P Q. S đồng ý và G điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki, biển số 68P1-222.11 (xe của Nguyễn Quốc A em ruột của S) đi đến điểm hẹn tại nhà S để lấy ma túy. Khi G đến S đưa ma túy cho G và đi vào nhà mà không lấy tiền. Sau khi G nhận ma túy để vào túi quần jeans đang mặc trên người Chuẩn bị điều khiển xe đi về thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01bịch ny lon màu trắng được hàn kín, có kích thước 1,5 cm x 2,5 cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất đã được niêm phong; 01 điện thoại di động hiệu Muphone màu đen viền đỏ, số Model k200, số Imel: 865792020850116 đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hiệu Suzuki, loại Spor, BKS 68P1-222.11, số khung: RUI120UA28686, số máy F124128686, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 842/KL-KTHS ngày 19/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy loại methamphetamine, Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3483 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 842/KL-KTHS ngày 19/9/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số:121/CT-VKSPQ ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quốc G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc G từ 18 đến 24 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,3282 gam Methamphetamine và bao gói đựng mẫu sau giám định được niêm phong; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Muphone màu đen viền đỏ, số Model k200, số Imel: 865792020850116 đã qua sử dụng.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Suzuki, loại Spor, BKS 68P1-222.11, số khung: RUI120UA28686, số máy F124128686, đã qua sử dụng của Nguyễn

Quốc A đã trả lại cho chủ sở hữu vì A không biết bị cáo dùng xe vào việc phạm tội.

Đối với Lê Văn S đã đi khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc đang tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố, không có ý kiến gì và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận vào khoảng 04 giờ 50 ngày 16/9/2018 Nguyễn Quốc G tàng trữ 0,3282 gam ma túy loại Methamphetamine trong túi quần tại khu phố F, thị trấn D Đ, huyện P Q thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Vào thời điểm phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng cần ma túy để sử dụng mà bị cáo bất chấp pháp luật cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử nghị phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, cũng tạo điều kiện để bị cáo cai nghiện từ bỏ ma túy và cũng phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu tiêu hủy 0,3282 gam Methamphetamine và bao gói đựng mẫu sau giám định được niêm phong; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Muphone màu đen viền đỏ, số Model k200, số Imel: 865792020850116 đã qua sử dụng.

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Quốc G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất **ma túy**”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc G 18 (mười tám) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/9/2018.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 0,3282 gam Methamphetamine và bao gói đựng mẫu sau giám định được niêm phong; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Muphone màu đen viền đỏ, số Model k200, số Imel: 865792020850116 đã qua sử dụng.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự huyện P Q theo biên bản giao nhận ngày 12/11/2018).

3. Về án phí căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hồng Tâm